

Bản án số: 28/2019/HS-PT
Ngày 27-6-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Mã Văn Quân.

Các Thẩm phán: Bà Phùng Thị Ương.

Bà Nông Biên Hoà.

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Duy Phong, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà: Bà Nông Diệu Linh, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 16/2019/TLPT-HS ngày 03 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo Trương Văn C và Trương Văn S do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2019/HS-ST ngày 26 tháng 3 năm 2019 của Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Trương Văn C, sinh ngày 03 tháng 01 năm 1996 tại xã M, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Xóm L, xã M, huyện T, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: lớp 9/12 phổ thông; dân tộc: Nùng; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn R và bà Trương Thị B; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không có;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 17-01-2019 đến ngày 20-01-2019, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 23-01-2019 đến ngày 17-3-2019, hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú; có mặt.

2. Trương Văn S, sinh ngày 07 tháng 10 năm 1996 tại xã M, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Xóm L, xã M, huyện T, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: lớp 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn N và bà Trương Thị N; có vợ là Hoàng Thị Y (đã chết) và 01 con; tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 17-01-2019 đến ngày 20-01-2019, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 23-01-2019 đến ngày 17-3-2019, hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 17 tháng 01 năm 2019, tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện H, tỉnh Cao Bằng làm nhiệm vụ tại khu vực xóm V 1, xã B, huyện H, tỉnh Cao Bằng thấy Trương Văn S đang điều khiển xe mô tô chở Trương Văn C, phía sau xe buộc 02 bao tải có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra, phát hiện bên trong 02 bao tải có chứa 16 hộp pháo do Trung Quốc sản xuất, tổ công tác đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ người và vật chứng để phục vụ điều tra.

Tại cơ quan điều tra, Trương Văn C và Trương Văn S khai nhận: Khoảng hơn 16 giờ ngày 17-01-2019, C gặp S ở trước cửa nhà của S và rủ S đi đến khu vực mốc 728 thuộc xóm L, xã M, huyện T, tỉnh Cao Bằng để mua pháo về bán kiếm lời, tiền mua pháo mỗi người đóng góp 168 nhân dân tệ Trung Quốc. Sau khi mua được pháo sẽ đem bán lại cho người đàn ông tên D ở thành phố Cao Bằng, không rõ họ và địa chỉ cụ thể, số tiền lãi chia đôi. Đến 17 giờ cùng ngày, S điều khiển xe mô tô YAMAHA của mình đã tháo biển kiểm soát chở C đến khu vực mốc 728 gặp một người đàn ông Trung Quốc không rõ họ tên, địa chỉ đang bán pháo tại khu vực sát biên giới. Sau khi trao đổi, người đàn ông này mang pháo sang địa phận Việt Nam bán cho C và S với giá 21 nhân dân tệ 01 hộp pháo. Tổng số pháo C và S mua với người đàn ông Trung Quốc là 16 hộp với giá 336 nhân dân tệ. Sau đó C và S đem pháo bỏ vào 02 thùng cát tông và dùng 02 chiếc bao tải màu vàng bọc ở ngoài buộc phía đuôi xe mô tô, S điều khiển xe chở C cùng 02 bao tải bên trong chứa pháo theo đường Quốc lộ qua địa phận xóm G, xã P, huyện Q đi về hướng thành phố Cao Bằng để đến địa điểm giao dịch. Khi C, S đến địa phận xóm V 1, xã B, huyện H, tỉnh Cao Bằng thì bị cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã tiến hành thu giữ các vật chứng có liên quan gồm 01 xe mô tô của S; 01 biển kiểm soát xe mô tô 11Y1-008.xx; 03 điện thoại di động. Ngày 18-01-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra

Công an huyện H tiến hành khám xét nhà ở của C thu giữ được 04 hộp pháo cùng loại bắt quả tang, C khai số pháo trên mua từ đầu tháng 01-2019 để đốt trong dịp tế nguyên đán và bán lại kiếm lời.

Ngày 17-01-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng, 16 hộp pháo thu giữ khi bắt quả tang có khối lượng là 22 ki lô gam.

Ngày 20-01-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H tiến hành cân xác định khối lượng vật chứng thu giữ tại nhà Trương Văn C, 04 hộp pháo có khối lượng là 05 ki lô gam.

Ngày 21-01-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H ra Quyết định trưng cầu giám định số: 16/CSĐT trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ Công an giám định vật chứng. Tại Kết luận giám định số: 415/C09-P2 ngày 21-01-2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *“Mẫu vật gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị đốt có gây tiếng nổ)”*.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2019/HS-ST ngày 26-3-2019 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng đã quyết định:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn C và bị cáo Trương Văn S phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Xử bị cáo Trương Văn C 24 (hai mươi tư) tháng tù nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ là 03 ngày, từ ngày 17-01-2019 đến ngày 20-01-2019 nên bị cáo Trương Văn C còn phải chấp hành 23 (hai mươi ba) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Xử bị cáo Trương Văn S 18 (mười tám) tháng tù nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ là 03 ngày, từ ngày 17-01-2019 đến ngày 20-01-2019 nên bị cáo Trương Văn S còn phải chấp hành 17 (mười bảy) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù. Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn quyết định xử lý vật chứng, nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của các bị cáo.

Ngày 29-3-2019, các bị cáo Trương Văn C, Trương Văn S nộp đơn kháng cáo xin giảm hình phạt.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo Trương Văn C, Trương Văn S đều giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm hình phạt với lý do mức hình phạt bản án sơ thẩm quyết định đối

với các bị cáo quá nặng, đồng thời khai nhận về hành vi phạm tội như nội dung của bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án nhận định: Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Trương Văn C, Trương Văn S đều gửi đơn kháng cáo trong thời hạn luật định, nên kháng cáo của các bị cáo là hợp lệ. Về nội dung: Ngày 17-01-2019, Trương Văn C và Trương Văn S đến khu vực mốc 7xx mua 16 hộp pháo với người đàn ông Trung Quốc mang đi bán kiếm lời, khi cả hai người đang trên đường mang pháo đi tiêu thụ thì bị Công an phát hiện bắt quả tang tại khu vực xóm V 1, xã B, huyện H, tỉnh Cao Bằng, khám xét nhà ở của C Công an đã thu giữ thêm được 04 hộp pháo cùng loại. Kết quả mở niêm phong xác định khối lượng vật chứng 16 hộp pháo bị bắt quả tang có khối lượng là 22 ki lô gam, 04 hộp pháo thu giữ tại nhà bị cáo C có khối lượng là 05 ki lô gam. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trương Văn C 24 tháng tù, Trương Văn S 18 tháng tù về tội buôn bán hàng cấm là có căn cứ pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Bị cáo Trương Văn C, Trương Văn S trình bày lời bào chữa và nói lời sau cùng các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Trương Văn C, Trương Văn S tại phiên tòa phúc thẩm hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm và có đủ căn cứ kết luận: Ngày 17-01-2019, Trương Văn C và Trương Văn S cùng nhau góp tiền đến khu vực mốc 728 mua 16 hộp pháo có khối lượng 22 ki lô gam mang đi bán kiếm lời, khi đến địa phận xã B, huyện H thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang, khám xét nhà ở của Trương Văn C, cơ quan Công an thu giữ thêm 04 hộp pháo cùng loại bắt quả tang có khối lượng 05 ki lô gam, Kết luận giám định của Viện khoa học hình sự Bộ Công an xác định các vật chứng thu giữ của C và S là pháo có đầy đủ các đặc tính của pháo nổ, đây là mặt hàng Nhà nước cấm sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép. Do vậy, bản án sơ thẩm căn cứ vào quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự kết án bị cáo Trương Văn C, Trương Văn S về tội buôn bán hàng cấm là có căn cứ pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo Trương Văn C và Trương Văn S.

Toà án cấp sơ thẩm xử phạt Trương Văn C 24 (hai mươi tư) tháng tù, Trương Văn S 18 (mười tám) tháng tù về tội buôn bán hàng cấm là có căn cứ, phù hợp với vai trò, tính chất và mức độ phạm tội của từng bị cáo và quy định của pháp luật. Trong vụ này Trương Văn C phải chịu trách nhiệm hình sự đối với số pháo bị bắt quả tang là 22 ki lô gam và số pháo thu giữ tại nhà ở của bị cáo là 05 ki lô gam. Tổng cộng là 27 ki lô gam pháo nên hình phạt đối với C cao hơn hình phạt đối với S, Trương Văn S phải chịu trách nhiệm hình sự đối với số pháo bị bắt quả tang là 22 ki lô gam. Khi quyết định hình phạt, Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ, toàn diện tình tiết giảm nhẹ người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để quyết định mức hình phạt đối với các bị cáo, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên toà phúc thẩm các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

[3] Về án phí: Do kháng cáo của các bị cáo không được Hội đồng xét xử chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trương Văn C và Trương Văn S, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2019/HS-ST ngày 26-3-2019 của Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

+ Trương Văn C 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội “Buôn bán hàng cấm”, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt vào trại giam chấp hành án và được khấu trừ thời gian tạm giữ là 03 (ba) ngày, từ ngày 17-01-2019 đến ngày 20-01-2019.

+ Trương Văn S 18 (mười tám) tháng tù về tội “Buôn bán hàng cấm”, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt vào trại giam chấp hành án và được khấu trừ thời gian tạm giữ là 03 (ba) ngày, từ ngày 17-01-2019 đến ngày 20-01-2019.

2. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Trương Văn C, Trương Văn S phải chịu án phí hình sự phúc thẩm mỗi người 200.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh CB;
- Sở Tư pháp tỉnh CB;
- TAND huyện H;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Trại giam công an tỉnh;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mã Văn Quân